



**CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN
SÀI GÒN-HÀ NỘI**

Số: **33** /2018/QĐ-TGD

Hà Nội, ngày 28 tháng 02 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

(V/v: Công bố danh mục chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ tại SHS từ 28/02/2018)

TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN SÀI GÒN-HÀ NỘI

- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội nước CHXHCNVN thông qua ngày 29/06/2006 và các văn bản sửa đổi, bổ sung và hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Thông tư số 74/2011/TT-BTC ngày 01 tháng 06 năm 2011 của Bộ Tài chính hướng dẫn về giao dịch chứng khoán;
- Căn cứ Quyết định số 87/QĐ-UBCK ngày 25/01/2017 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về việc ban hành Quy chế hướng dẫn giao dịch ký quỹ chứng khoán;
- Căn cứ thông báo của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội và Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh về danh sách chứng khoán không đủ điều kiện giao dịch ký quỹ;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Điều chuyển cổ phiếu TEG từ sàn HNX sang sàn HSX tại Danh mục chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ tại SHS từ ngày 28/02/2018.

Theo đó, Danh mục chứng khoán giao dịch ký quỹ tại SHS từ ngày 28/02/2018 bao gồm 380 mã chứng khoán (trong đó 247 mã chứng khoán sàn HSX và 133 mã chứng khoán sàn HNX) như Phụ lục đính kèm.

Điều 2. Quyết định này thay thế cho Quyết định số 29/2018/QĐ-TGD ngày 08 tháng 02 năm 2018 của Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn-Hà Nội.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các thành viên Ban Tổng Giám đốc, các Phòng ban có liên quan, các chi nhánh Công ty chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu VT.

TỔNG GIÁM ĐỐC

Vũ Đức Tiến

PHỤ LỤC
DANH MỤC CHỨNG KHOÁN THỰC HIỆN GIAO DỊCH KÝ QUỸ
ÁP DỤNG TỪ NGÀY 28/02/2018

Sàn HSX		Sàn HNX	
STT	Mã CK	STT	Mã CK
1	AAA	1	ACB
2	ABT	2	ALV
3	ACC	3	BPC
4	ADS	4	BTS
5	AMD	5	BVS
6	ANV	6	CAP
7	APC	7	CEO
8	APG	8	CPC
9	ASM	9	CTP
10	ASP	10	DAD
11	BBC	11	DAE
12	BCE	12	DBT
13	BCG	13	DGC
14	BFC	14	DGL
15	BHN	15	DHP
16	BIC	16	DHT
17	BID	17	DNP
18	BMC	18	DNY
19	BMI	19	DST
20	BMP	20	DXP
21	BRC	21	EBS
22	BSI	22	GMX
23	BTT	23	HCC
24	BVH	24	HDA
25	BWE	25	HHC
26	C32	26	HHG
27	C47	27	HJS
28	CAV	28	HLC
29	CDC	29	HLD
30	CEE	30	HMH
31	CHP	31	HOM
32	CII	32	HTC
33	CLC	33	HUT
34	CLL	34	HVT
35	CMG	35	ICG
36	CNG	36	IDV
37	COM	37	INN

Sàn HSX		Sàn HNX	
STT	Mã CK	STT	Mã CK
38	CSM	38	ITQ
39	CSV	39	KKC
40	CTD	40	KLF
41	CTG	41	KVC
42	CTI	42	L14
43	CTS	43	L61
44	CVT	44	LAS
45	D2D	45	LDP
46	DAG	46	LHC
47	DAH	47	LIG
48	DCL	48	MAC
49	DCM	49	MAS
50	DGW	50	MBS
51	DHA	51	MCC
52	DHC	52	NAG
53	DHG	53	NBC
54	DHM	54	NDN
55	DIC	55	NDX
56	DIG	56	NET
57	DLG	57	NHA
58	DMC	58	NTP
59	DPM	59	NVB
60	DPR	60	ONE
61	DQC	61	PBP
62	DRC	62	PCE
63	DRH	63	PCT
64	DRL	64	PDB
65	DSN	65	PGS
66	DVP	66	PHC
67	DXG	67	PLC
68	ELC	68	PMC
69	EVE	69	PMP
70	EVG	70	PMS
71	FCM	71	PPS
72	FCN	72	PSD
73	FIT	73	PSE
74	FLC	74	PTI



Sàn HSX			Sàn HNX	
STT	Mã CK		STT	Mã CK
75	FMC		75	PVB
76	FPT		76	PVC
77	FTM		77	PVE
78	FTS		78	PVG
79	GAS		79	PVI
80	GDT		80	PVS
81	GMC		81	QHD
82	GMD		82	QTC
83	GSP		83	RCL
84	GTN		84	S55
85	HAG		85	S99
86	HAH		86	SD4
87	HAI		87	SD5
88	HAP		88	SD6
89	HAR		89	SD9
90	HAX		90	SDT
91	HBC		91	SEB
92	HCD		92	SED
93	HCM		93	SGC
94	HDC		94	SHB
95	HHS		95	SHN
96	HID		96	SJE
97	HII		97	SLS
98	HNG		98	SPP
99	HPG		99	SSM
100	HQC		100	TA9
101	HSG		101	TC6
102	HT1		102	TDN
103	HTI		103	THT
104	HTL		104	TIG
105	HTV		105	TJC
106	HU3		106	TKC
107	IDI		107	TNG
108	IJC		108	TTB
109	IMP		109	TTC
110	ITA		110	TTH
111	ITD		111	TTT
112	KBC		112	TV2
113	KDC		113	TVC
114	KDH		114	V12
115	KHA		115	VC3

Sàn HSX			Sàn HNX	
STT	Mã CK		STT	Mã CK
116	KMR		116	VC7
117	KSB		117	VCC
118	L10		118	VCG
119	LBM		119	VCS
120	LCG		120	VGC
121	LDG		121	VGS
122	LGC		122	VIT
123	LGL		123	VIX
124	LHG		124	VKC
125	LIX		125	VMC
126	LM8		126	VMI
127	LSS		127	VNC
128	MBB		128	VNR
129	MCG		129	VNT
130	MDG		130	VTH
131	MHC		131	VTV
132	MSN		132	WCS
133	MWG		133	WSS
134	NAF			
135	NBB			
136	NCT			
137	NKG			
138	NLG			
139	NNC			
140	NSC			
141	NT2			
142	NTL			
143	NVL			
144	OPC			
145	PAC			
146	PAN			
147	PC1			
148	PDN			
149	PDR			
150	PET			
151	PGC			
152	PGD			
153	PGI			
154	PHR			
155	PJT			
156	PLX			



Sàn HSX			Sàn HNX	
STT	Mã CK		STT	Mã CK
157	PNJ			
158	POM			
159	PPC			
160	PTB			
161	PVT			
162	PXS			
163	QBS			
164	QCG			
165	RAL			
166	RDP			
167	REE			
168	ROS			
169	S4A			
170	SAB			
171	SAM			
172	SBA			
173	SBT			
174	SBV			
175	SC5			
176	SCR			
177	SFG			
178	SFI			
179	SHA			
180	SHI			
181	SHP			
182	SJD			
183	SJF			
184	SJS			
185	SMC			
186	SPM			
187	SRC			
188	SSC			
189	SSI			
190	ST8			
191	STB			
192	STG			
193	STK			
194	SVC			
195	SVI			
196	SZL			
197	TAC			

Sàn HSX			Sàn HNX	
STT	Mã CK		STT	Mã CK
198	TBC			
199	TCD			
200	TCII			
201	TCL			
202	TCM			
203	TCO			
204	TCT			
205	TDG			
206	TDH			
207	TDW			
208	TEG			
209	THG			
210	THI			
211	TIP			
212	TLH			
213	TMP			
214	TMS			
215	TMT			
216	TNA			
217	TNC			
218	TNI			
219	TPC			
220	TRA			
221	TRC			
222	TSC			
223	TVS			
224	TYA			
225	UIC			
226	VAF			
227	VCB			
228	VDS			
229	VFG			
230	VHC			
231	VIC			
232	VIP			
233	VIS			
234	VJC			
235	VMD			
236	VND			
237	VNE			
238	VNL			

Sàn HSX			Sàn HNX	
STT	Mã CK		STT	Mã CK
239	VNM			
240	VNS			
241	VPH			
242	VPS			
243	VRC			

Sàn HSX			Sàn HNX	
STT	Mã CK		STT	Mã CK
244	VSC			
245	VSH			
246	VSI			
247	VTO			

